

TOÀN CẦU HOÁ VÀ SỰ PHÁT TRIỂN HIỆN TẠI CỦA TRIẾT HỌC MÁC XÍT(*)

Tiền đề, phạm vi vấn đề và con đường nghiên cứu

ÂU DƯƠNG KHANG (**)

(Tiếp theo kỳ trước)

Trong phần hai của bài viết, tác giả đã vạch ra 5 phương diện, khía cạnh cần đặc biệt quan tâm khi nghiên cứu vấn đề toàn cầu hoá với lý luận hình thái xã hội và lý luận văn minh mácxít, cũng như sự liên hệ giữa toàn cầu hoá và quan niệm về giá trị của chủ nghĩa Mác. Đặc biệt, tác giả đã phân tích mối quan hệ giữa con đường hiện đại hoá kiểu Trung Quốc và con đường hiện đại hoá kiểu phương Tây hay kiểu khác Trung Quốc; đồng thời, rút ra một số khái quát lý luận triết học về con đường hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa kiểu Trung Quốc. Cuối cùng, bài viết đã phân tích toàn cầu hoá với vấn đề phương pháp và góc nhìn đương đại của triết học mácxít.

3. Toàn cầu hoá với lý luận hình thái xã hội và lý luận văn minh mácxít

Toàn cầu hoá như là một loại vận động của lịch sử nhân loại tất yếu sẽ tạo nên hình thái xã hội hoàn toàn mới. Hình thái xã hội mới đặt ra cho lý luận hình thái xã hội mácxít những vấn đề và thách thức như thế nào? Vấn đề then chốt ở đây là nhìn nhận thế nào về lý luận hình thái xã hội mácxít đã có?

Chủ nghĩa duy vật lịch sử của C.Mác phân tích cả kết cấu tổng thể xã hội lẫn quy luật lịch sử xã hội, trong đó chủ yếu là cái mà ngày nay chúng ta gọi là “thuyết ba hình thái” và “thuyết năm hình thái”. Theo “thuyết ba hình thái”, trên bình diện tổng thể, xã hội loài người có thể phân thành ba loại hình thái xã hội lấy chủ nghĩa tư bản làm trung tâm, bao gồm: hình thái xã hội tiền tư bản chủ nghĩa, tư bản chủ nghĩa và hậu tư bản chủ nghĩa; “thuyết năm hình thái” cho rằng, sự phát triển của lịch sử

nhân loại phải lần lượt trải qua xã hội nguyên thủy, xã hội nô lệ, xã hội phong kiến, xã hội tư bản chủ nghĩa, xã hội xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Như vậy, toàn cầu hoá tác động gì đến hình thái xã hội và đặt ra những vấn đề gì? Chúng tôi cho rằng, có một số phương diện dưới đây cần đặc biệt quan tâm.

Thứ nhất, quan niệm về lịch sử một cách tuyến tính về cơ bản có còn tính hợp lý không? Dù là “thuyết ba hình thái” hay là “thuyết năm hình thái” thì đều có cùng một đặc điểm, tức là cho rằng các xã hội khác nhau đều phát triển theo cùng một con đường, cùng một phương hướng, cùng một kiểu. Tới nay, xem ra tình hình phát triển xã hội không hoàn toàn là như vậy. Mỗi một loại hình xã hội đều hướng đến tương lai của bản thân nó, nhưng không nhất

(*) Bài đăng tạp chí Nghiên cứu triết học, số 9 năm 2005 (tiếng Trung).

(**) Phó hiệu trưởng, Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hoa Trung, Trung Quốc.

định là phải theo một phương thức đơn tuyến và đồng nhất, mà có sự tồn tại đa dạng của các loại kiểu và con đường khác nhau. Trong thế giới ngày nay có sự tồn tại các loại hình thái xã hội khác nhau và thật khó mà vạch ra một trình tự kế tục trước sau giữa các hình thái đó. Nhìn nhận như thế nào về vấn đề tính thống nhất và tính đa dạng của các hình thái xã hội trong bối cảnh toàn cầu hoá? Đây là vấn đề thực sự đáng nghiên cứu.

Thứ hai, nhìn nhận như thế nào về những biến đổi hình thái của xã hội dưới ảnh hưởng của nền kỹ thuật cao mới? Ý kiến coi xã hội hiện nay là hình thái xã hội kỹ thuật cũng không phải hoàn toàn vô lý. Nền kỹ thuật cao mới ảnh hưởng sâu sắc đến sản xuất và sinh hoạt trong xã hội hiện nay. Khi phương thức sản xuất và sinh hoạt biến đổi thì phương thức giao tiếp, phương thức tổ chức xã hội cũng tất yếu có những biến đổi tương ứng. Nền tảng sâu sắc của loại biến đổi này chính là sự phát huy đầy đủ nhất các công dụng và ứng dụng rộng rãi nhất của kỹ thuật hiện đại; sự ra đời của toàn cầu hoá trên thực tế cũng dựa vào nền tảng kỹ thuật này. Nền kỹ thuật cao mới là cơ sở của toàn cầu hoá, đồng thời cũng là cơ sở của hình thái xã hội hiện nay. Đây là phương hướng và phương pháp mới cho những hiểu biết của chúng ta về toàn cầu hoá cũng như về hình thái xã hội hiện nay.

Thứ ba, nhìn nhận như thế nào sự phát triển mở rộng từ lịch sử khu vực và lịch sử dân tộc đến lịch sử thế giới và lịch sử nhân

loại? Toàn cầu hoá đã làm biến đổi cục diện thế giới, các chế độ nhà nước, không gian sinh tồn của các dân tộc, thúc đẩy sự chuyển biến của lịch sử dân tộc, lịch sử chế độ nhà nước và lịch sử nhân loại. Trong tiến trình này, trước mắt và trong một khoảng thời gian dài nữa, chưa thể có sự tiêu vong của dân tộc và nhà nước, nhưng chúng tất yếu phải tiếp nhận những ảnh hưởng cực kỳ sâu sắc của toàn cầu hoá. Đây chính là cái mà lý thuyết hệ thống hiện đại đã chỉ ra: sự phát sinh biến động ở bất cứ bộ phận nào trong hệ thống hữu cơ tương tác nội tại cao độ cũng đều có thể dẫn tới sự biến hoá của cả hệ thống; mặt khác, một bộ phận nào đó trong các hệ thống khác nhau lại sản sinh ra những hiệu quả rất không giống nhau. Ví như sự thống nhất hai trong một, quan hệ giữa chế độ nhà nước và quốc tế, giữa dân tộc và nhân loại đã ngày càng trở nên gay gắt và có nhiều đột phá.

Thứ tư, nhìn nhận như thế nào về sự ảnh hưởng, tác động qua lại lẫn nhau giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản? Lịch sử của thế kỷ XX là lịch sử của sự phát triển to lớn và đồ võ cũng to lớn của chủ nghĩa xã hội. Nhìn nhận như thế nào về sự đồ võ của chủ nghĩa xã hội và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản? Có học giả phương Tây cho rằng, nơi mà chủ nghĩa duy vật lịch sử của C.Mác được thực hiện rõ ràng nhất lại không phải là ở các nước xã hội chủ nghĩa, mà là ở các nước tư bản chủ nghĩa. Họ cho rằng, chủ nghĩa tư bản hiện nay chính là hiện thực gián tiếp của chủ

nghĩa xã hội lý tưởng. Nếu chúng ta nghiêm túc đọc *Tư bản*, *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, *Phê phán cương lĩnh Gôta* v.v., sẽ thấy rằng những nguyên lý cộng sản chủ nghĩa được trình bày trong đó, về đại thể, có thể nói là đã có được sự thể hiện đặc thù trong các nước tư bản chủ nghĩa hiện nay; đồng thời, rất nhiều vấn đề của chủ nghĩa tư bản bị phê phán kịch liệt nhất trong đó, thì chủ nghĩa tư bản hiện nay lại có thể tự điều chỉnh, khắc phục. Lý luận về giá trị thặng dư tuyệt đối và giá trị thặng dư tương đối của C.Mác, tới giờ xem ra đều cần có những sự giải thích mới. Ngày nay, nội hàm và ngoại diên của khái niệm giai cấp công nhân, giai cấp vô sản đều có những thay đổi sâu sắc, nền tảng của cách mạng, hệ thống động lực phát triển xã hội, cơ chế của sự biến đổi, phát triển được nêu ra trong các giai đoạn trước đây cũng có những thay đổi to lớn. Vì thế, việc đánh giá chủ nghĩa tư bản hiện nay có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với việc nhận thức chính xác và xây dựng có hiệu quả chủ nghĩa xã hội.

Thứ năm, nhìn nhận như thế nào về những ảnh hưởng của sự xung đột giữa các nền văn minh đối với hình thái xã hội ngày nay. “Lý luận về xung đột giữa các nền văn minh” do Huntington đưa ra chính là một sự đối mặt công khai với thực trạng mâu thuẫn và xung đột hình thái ý thức có vị trí chủ đạo kéo dài trong suốt thế kỷ XX. Trong hai, ba mươi năm cuối thế kỷ XX, xung đột hình thái ý thức giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản có phần giảm đi, thì tương ứng lại là sự gia tăng của

xung đột giữa các nền văn minh, thậm chí có khả năng trở thành phương thức xung đột chủ yếu của thế kỷ XXI. Ngày nay, nhìn lại về thực trạng này, chúng ta thực ra không nên đánh giá thấp và xem nhẹ nó. Trong bối cảnh toàn cầu hoá, mâu thuẫn và xung đột giữa các hình thái văn minh và các cộng đồng văn hoá đã bộc lộ rõ ràng, những tác động của toàn cầu hoá đối với văn hoá dân tộc và những phản ứng của các dân tộc trong những tình huống khẩn cấp đã vượt quá sự đánh giá của chúng ta trước đây. Làm thế nào để có thể tham gia tiến trình lịch sử nhất thể hoá kinh tế toàn cầu, đồng thời lại có thể bảo vệ được cá tính và đặc thù của mình, đối với các nước và các dân tộc đang phát triển, đã trở thành vấn đề hiện thực cực kỳ quan trọng.

4. Toàn cầu hoá và quan niệm về giá trị của chủ nghĩa Mác

Toàn cầu hoá như là sự mở rộng có tính toàn cầu của hiện đại hoá, về bản chất là một quá trình vận động theo đuổi giá trị. Triết học mácxít, về bản chất, cũng chính là lý luận giá trị. Vấn đề và thách thức mà toàn cầu hoá đặt ra cho lý luận giá trị của chủ nghĩa Mác bao gồm mấy mặt dưới đây:

1) Phải tiến thêm một bước trong nghiên cứu về giá trị giai cấp. Trước đây, toàn bộ lý luận về cách mạng và chính trị của chủ nghĩa Mác đều xây dựng trên nền tảng phân hoá giai cấp xã hội. Phân hoá và mâu thuẫn xung đột giai cấp xã hội từng là phương hướng nghiên cứu quan trọng của chúng ta về tính hiện đại và xã hội hiện đại. Tuy vậy, vấn đề này đang nảy sinh

những tình hình khác trước. Trong các nước phát triển, sự phân hoá và đối lập của những trận địa giai cấp có thay đổi mới, sự lý giải về khái niệm giai cấp cũng đã có nhiều điểm khác trước. Đặc biệt là trong bối cảnh kinh tế tri thức, phương thức tồn tại giữa các giai tầng xã hội và mặt chức năng xã hội của chúng đan xen qua lại với nhau, lực lượng chủ thể của tiến bộ xã hội trở nên ngày càng phức hợp và đa dạng. Chúng ta phải tiếp tục nghiên cứu sâu hơn về vấn đề này.

2) Sự đan xen giữa giá trị cá nhân và giá trị toàn nhân loại. Trong bối cảnh toàn cầu hoá, mối quan hệ giữa giá trị cá tính của mỗi cá nhân với giá trị xã hội, giá trị quốc gia và giá trị tổng thể của nhân loại ngày càng mật thiết. *Một mặt*, giá trị cá nhân trở nên ngày càng quan trọng, đồng thời chịu sự chi phối của các hệ thống giá trị lớn hơn; *mặt khác*, hệ thống giá trị tổng thể cũng ngày càng trở nên phức tạp, con đường phát huy công năng của nó ngày càng đa dạng. Cái cá thể và cái tổng thể trong hệ thống giá trị thế giới đã tạo nên một hệ thống các lực đẩy của các chức năng tác động phức tạp lẫn nhau, một mặt nào đó của hệ thống có vấn đề đều có thể dẫn đến toàn hệ thống có vấn đề. Điều này đòi hỏi phải được quan tâm và nỗ lực xem xét, nghiên cứu thêm nữa.

3) Giá trị sinh thái và đạo đức sinh thái rõ ràng trở thành điểm chung của nhân loại. Giá trị chung mà nhân loại phải đối mặt trong suốt quá trình tồn tại và phát triển chủ yếu biểu hiện mối quan hệ giữa

con người và tự nhiên. Trên một ý nghĩa nào đó, loại giá trị về môi trường sống này vượt quá những biên giới quốc gia và hình thái ý thức. Tính siêu việt của giá trị và đạo đức sinh thái đã cung cấp những nền tảng quan trọng cho sự giao tiếp siêu khu vực, siêu dân tộc, vượt quá biên giới quốc gia, đồng thời cũng cung cấp tiền đề tất yếu cho sự hợp tác mang tính chỉnh thể của nhân loại. Vấn đề giá trị sinh thái là vấn đề nảy sinh trong tiến trình hiện đại hoá và việc đề cao đạo đức sinh thái luôn chứa đựng một sự phê phán đối với chính quá trình hiện đại hoá này. Vấn đề môi trường sống trong thời đại toàn cầu hoá biến thành vấn đề nổi bật, còn đạo đức sinh thái thì ngày càng có vai trò to lớn, trở thành lực lượng quan trọng trong việc chế ước và điều chỉnh hiện đại hoá.

4) Dân chủ toàn cầu và quản trị chất lượng cao toàn cầu. Dân chủ và chế độ pháp luật là giá trị quan trọng của hiện đại hoá. Liên quan đến vấn đề làm thế nào để bảo vệ, thực thi dân chủ và chế độ pháp luật trong thời đại toàn cầu hoá, có học giả nêu ra quan điểm rất đáng quan tâm về dân chủ toàn cầu và quản trị chất lượng cao toàn cầu. *Một mặt*, việc thực hiện dân chủ toàn cầu và quản trị chất lượng cao toàn cầu đòi hỏi những điều kiện riêng của nó. Do đó, việc nêu ra quan điểm như vậy vào lúc này rõ ràng là còn nặng tính lý tưởng. *Mặt khác*, với việc xác định dân chủ toàn cầu như một loại mục tiêu chính trị của sự phát triển xã hội trong thời đại toàn cầu hoá, đặc biệt là sự tìm tòi tích cực về mô hình quản lý xã hội trong tương lai, quan

điểm này không phải là hoàn toàn không có ý nghĩa hiện thực, nó có thể phát huy vai trò tích cực trong sự phát triển xã hội.

5. Sự khái quát và nâng cao thực tiễn hiện đại hoá của Trung Quốc trong triết học mácxít

Triết học mácxít vừa có tính quốc tế vừa có tính dân tộc, điểm này chúng ta đều đã rất quen thuộc. Nhưng cần phải làm rõ triết học mácxít mang tính quốc tế, tính dân tộc trên ý nghĩa nào và ở mức độ nào? Ở đây, cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu. Đặc biệt, đối với triết học mácxít kiểu Trung Quốc thì hàm lượng Trung Quốc bao nhiêu là vừa? Triết học mácxít kiểu Trung Quốc cần hay không và có thể được hay không được ứng dụng vào các nước khác, nhất là các nước xã hội chủ nghĩa? Hiện thực hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa riêng biệt của Trung Quốc có thể trở thành nội dung của triết học mácxít trên ý nghĩa nào, và có thể phát huy ảnh hưởng của nó sang các quốc gia khác bằng phương thức nào? Đây là vấn đề triết học quan trọng trong những nghiên cứu lý luận về thời đại toàn cầu hoá.

1) Nghiên cứu vấn đề mối quan hệ giữa con đường hiện đại hoá kiểu Trung Quốc và con đường hiện đại hoá kiểu phương Tây hay kiểu khác Trung Quốc, chúng ta thấy có ba hệ tham chiếu. *Thứ nhất*, hiện đại hoá theo nghĩa vốn có của nó chính là “Sáu hiện đại hóa” (“lục hoá”) đã được bàn đến ở trên; về bản chất, nội dung của nó là hiện đại hoá tư bản chủ nghĩa. *Thứ hai* là con đường phát triển hiện đại hoá của một số nước châu Á. Hiện đại hoá kiểu châu Á hay “giá trị châu Á” là vấn đề đáng quan tâm

trong số các kiểu hiện đại hoá khác phương Tây. Trong ba mươi năm cuối thế kỷ XX, tốc độ phát triển kinh tế cao của “bốn con rồng” Đông Á đã tạo nên cái gọi là kỳ tích châu Á và quan niệm hiện đại hoá của các nước đó cũng được gọi là giá trị châu Á. Hạt nhân của giá trị châu Á là cần phải tìm một kiểu phát triển hiện đại hoá khác phương Tây. Hiện đại hoá kiểu phương Tây có ba giá trị hạt nhân là: kinh tế thị trường, chính trị dân chủ và hệ đạo đức của đạo Tin lành; còn giá trị hạt nhân của quan niệm giá trị châu Á là: kinh tế thị trường, trung ương tập quyền (chủ nghĩa quyền uy mới), hệ đạo đức Nho giáo. Quan niệm giá trị châu Á đã từng trở thành một thách thức có sức mạnh đối với quan niệm giá trị phương Tây, nhưng những nguy cơ nghiêm trọng đã thấy qua sự sụp đổ của thị trường tiền tệ châu Á cũng đáng để quan tâm và suy nghĩ. *Thứ ba* là các kiểu hiện đại hoá khác nhau của các nước xã hội chủ nghĩa khác, như Cuba, Việt Nam và Triều Tiên.

2) Một vấn đề khác là sự khái quát lý luận triết học về con đường hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa kiểu Trung Quốc. Về đại thể, con đường hiện đại hoá kiểu Trung Quốc bao gồm các thành tố sau đây: 1- Kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa là nguyên nhân quan trọng nhất để có thể duy trì tốc độ phát triển cao của công cuộc xây dựng kinh tế ở Trung Quốc từ 1992 đến nay. 2- Bảo vệ và đề cao vai trò điều tiết, khống chế vĩ mô và chiến lược kinh tế của chính phủ trung ương, xóa bỏ những mặt trái có

thể có của sự phát triển tự do của kinh tế. Đây là yếu tố đảm bảo quan trọng cho những thành công tổng thể của Trung Quốc. 3- Tích cực tiếp thu, phổ cập và vận dụng khoa học kỹ thuật hiện đại, coi chính sách dùng khoa học, giáo dục để chấn hưng đất nước là chính sách quốc gia cơ bản. 4- Kế thừa và phát huy những giá trị hiện đại của nền văn hoá truyền thống ưu tú của Trung Quốc, xây đắp những nền tảng lịch sử vững chắc nhất cho nền văn hoá Trung Quốc ngày nay. 5- Tích cực xây dựng cơ chế kinh tế xã hội, chính trị, pháp luật và cơ chế quản lý một cách hợp lý.

Thông qua nỗ lực đầy đủ ở cả năm mặt trên, chúng ta mới có thể sử dụng một phương thức có tính xây dựng để đối chiếu, tiếp thu một cách toàn diện các giá trị hợp lý của hiện đại hoá, kết hợp với định hướng xã hội chủ nghĩa, đứng vững trên lịch sử và hiện thực Trung Quốc để tiến hành những sáng tạo mới, nghiên cứu và sáng tạo ra con đường phát triển hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa mang đặc sắc Trung Quốc, đồng thời tạo nên một kiểu hình mẫu trong thế giới hiện đại.

Sự phát triển theo hướng hiện đại hoá của Trung Quốc trong hơn 20 năm qua đã tạo nên con đường riêng của mình. Có người gọi đó là “đồng thuận Bắc Kinh” để đối lập với “đồng thuận Washington”. “Đồng thuận Washington” do một số học giả và quan chức chính phủ đề xuất năm 1990 nhằm giải quyết vấn đề con đường phát triển kinh tế của các nước chậm phát triển ở châu Mỹ Latinh. Hại nhân của

đồng thuận chung này là tự do hoá kinh tế, tư hữu hoá tài sản, thị trường hoá trao đổi. Đây thực chất là sự vận dụng, mở rộng quan niệm kinh tế của chủ nghĩa tự do mới vào các nước châu Mỹ Latinh. Sự thực thi đồng thuận này, trong một thời kỳ nhất định, đã kích thích sự phát triển kinh tế của các nước châu Mỹ Latinh. Nhưng điều này không kéo dài được lâu, mấy năm nay các nước châu Mỹ Latinh đã gặp phải nhiều hiểm hoạ kinh tế nghiêm trọng, thúc đẩy các nước này bắt đầu suy nghĩ về con đường phát triển hợp lý của các nước chậm phát triển. Trong bối cảnh đó, sự thành công của Trung Quốc đã được toàn thế giới chú ý và cụm từ “đồng thuận Bắc Kinh” cũng từ đó mà ra.

Theo tôi, ý kiến cho rằng, cần phải thay thế “đồng thuận Washington” bằng “đồng thuận Bắc Kinh” cũng không hoàn toàn phù hợp. Sự nghiệp hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc đã thu được những thành tựu vô cùng to lớn là điều cả thế giới thừa nhận. Tuy nhiên, con đường phát triển riêng của Trung Quốc cũng còn rất nhiều vấn đề cần được nỗ lực khắc phục và giải quyết. Vì vậy, chúng ta càng cần phải giữ một thái độ thật sự tỉnh táo.

6. Toàn cầu hoá với vấn đề phương pháp và góc nhìn đương đại của triết học mácxít

Chủ nghĩa Mác phải nhìn nhận như thế nào về thế giới trong tiến trình toàn cầu hoá hôm nay? Đối với vấn đề này, chúng ta cần phải có những sự điều chỉnh và chuyển đổi về góc nhìn.

1) Phải đặc biệt chú ý đến sự chuyển đổi của việc giải đáp các chủ đề thời đại trong tầm nhìn toàn cầu của triết học mácxít. Một triết học chân chính phải là tinh hoa tinh thần của thời đại và tinh hoa tinh thần của thời đại thì bộc lộ thông qua các chủ đề mang tính thời đại, mà chủ đề mang tính thời đại lại kết tinh những vấn đề của thời đại theo một phương thức nhất định. Chủ đề thời đại của chúng ta hôm nay đã chuyển thành chủ đề hoà bình và phát triển. Trong thế kỷ mới, chủ đề mang tính thời đại này sẽ không ngừng có được những nội dung mới. Chúng ta cần phải làm cho chủ đề này có được sự khai triển thích đáng và đầy đủ trong triết học mácxít.

2) Phải tôn trọng sự chuyển đổi của hình thái lý luận mácxít từ kiểu đơn nhất, chính thống, kinh điển trở thành mô thức đa dạng hoá cùng tồn tại. Triết học mácxít đã trải qua quá trình diễn tiến từ hình thái nguyên sinh đến hình thái thứ sinh rồi lại đến hình thái hiện đại. Quá trình diễn tiến hình thái của triết học về tổng thể là quá trình chuyển đổi từ chính thống sang không chính thống, từ đơn nhất sang đa dạng, từ kinh điển sang bình quyền. Đặc trưng hình thái quan trọng nhất của triết học hiện đại là không chính thống hoá, đa dạng hoá và bình quyền hoá. Việc nghiên cứu triết học mácxít ở các nước khác nhau đều có vị trí và giá trị lý luận riêng của mình. Chúng ta phải triển khai đối thoại tích cực với các hình thức triết học mácxít khác với một thái độ thực sự cởi mở, trong đối thoại mà tìm ra sự phát triển hiện đại của chủ nghĩa Mác, xây dựng tốt hơn nữa

cách nhìn nhận và lý giải của chúng ta về hình thái hiện nay của triết học mácxít.

3) Xét về mặt kiểu tư duy, cần phải duy trì được lực đẩy của cá tính hoá, dân tộc hoá và nhân loại hoá. Triết học cần nghiên cứu các vấn đề phổ biến nhất và sự nghiên cứu này lại chỉ có thể tiến hành thông qua cá nhân từng nhà triết học, do đó mà tất yếu mang đặc trưng cá tính; cũng tất yếu chịu ảnh hưởng của bối cảnh văn hoá dân tộc, mà có đặc tính dân tộc. Cá tính của nhà triết học chỉ trong lực đẩy của tính dân tộc và tính nhân loại mới có thể có được những trạng thái và sự phát huy tốt nhất.

4) Xét về mặt phương thức nghiên cứu, cần phải trên cơ sở phương pháp luận của sự phức hợp khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và khoa học nhân văn để xây dựng hệ thống phương pháp luận phù hợp với bản tính của triết học mácxít. Triết học mácxít đương nhiên cần dựa vào phương pháp của khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và khoa học nhân văn, song điều quan trọng vẫn là hình thành phương pháp luận nghiên cứu riêng phù hợp với bản tính của triết học. Nghiên cứu và phát triển triết học bằng phương thức của triết học chân chính, nghiên cứu và phát triển triết học mácxít bằng phương thức phù hợp với bản tính của triết học mácxít, mới có thể tăng tốc sự phát triển và phồn vinh hôm nay của triết học nói chung và nhất là triết học mácxít nói riêng.□

Người dịch: HÀ HỮU NAM

Người hiệu đính: NGUYỄN TÀI ĐÔNG